

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Phương Thảo**

Thư ký phiên họp: Ông **Ngô Minh Quang**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp:
Bà **Nguyễn Như Quỳnh** - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2025, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”. Theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 04/2025/QĐPH-ST ngày 07.01.2025, giữa những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông **VÕ PT**; sinh ngày 23/11/1995; Căn cước công dân số: 091095***** do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/01/2022; Nơi thường trú: Tổ 5, ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh L.

2. Bà **XUÂN THỊ N**; sinh ngày 15/02/1991; Quốc tịch: Việt Nam; Căn cước công dân số: 001191***** do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/7/2021; Nơi thường trú: Xóm Đ, thôn 5, xã C, huyện Đ, thành phố Hà Nội; Địa chỉ nơi ở hiện nay: T 485-**** aichi ken K shi F 1**-1 tsuinzu K2 ***, Nhật Bản.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Bà Xuân Thị N và ông Võ PT đăng ký kết hôn tự nguyện ngày 29.03.2019 tại Ủy ban nhân dân xã Cộng Hòa, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc thời gian đầu, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, xa cách về mặt địa lý và không có thời gian dành cho nhau gây ảnh hưởng sút mẻ tình cảm vợ chồng. Hai

bên xác cùng xác định tình cảm không thể hàn gắn, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Xuân Thị N và ông Võ PT có 01 con chung: VÕ QV, sinh ngày 06/9/2019, giới tính: nam.

Hai bên thỏa thuận giao con chung VÕ QV, sinh ngày 06/9/2019, giới tính: nam cho ông Võ PT trực tiếp nuôi dưỡng; con chung VÕ QV có nguyện vọng ở với bố là ông Võ PT.

Về cấp dưỡng: Hai bên tự thỏa thuận, ông Võ PT không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết ly hôn: ông Võ PT tự nguyện chịu toàn bộ theo quy định.

Do khoảng cách địa lý, điều kiện công việc, bà Xuân Thị N không thể về Việt Nam, có nguyện vọng xin giải quyết vắng mặt.

Tại phiên họp, bà Xuân Thị N và ông Võ PT có đơn xin giải quyết vắng mặt và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, giao nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu:

Về tố tụng: Việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung: Các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận, phù hợp với quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

* Về thẩm quyền giải quyết: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

* Về nội dung: Bà Xuân Thị N và ông Võ PT kết hôn tự nguyện, không vi phạm điều cấm, có đăng ký kết hôn nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc thời gian đầu, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, xa cách về mặt địa lý và không có thời gian

dành cho nhau gây ảnh hưởng sút mẻ tình cảm vợ chồng dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay vợ chồng đều xác định mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét sự thỏa thuận của hai bên là tự nguyện nên ghi nhận.

Về con chung: Bà Xuân Thị N và ông Võ PT có 01 con chung: VÕ QV, sinh ngày 06/9/2019, giới tính: nam.

Hai bên thỏa thuận giao con chung Võ QV, sinh ngày 06/9/2019, giới tính: nam cho ông Võ PT trực tiếp nuôi dưỡng; con chung Võ QV có nguyện vọng ở với bố là ông Võ PT.

Về cấp dưỡng: Tự thỏa thuận, ông Võ PT không yêu cầu bà Xuân Thị N cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự xác định không yêu cầu giải quyết.

Về lệ phí: ông Võ PT tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 29, Điều 35, Điều 370, Điều 371 Bộ Luật tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Quyết định:

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Xuân Thị N và ông Võ PT.

2. Về con chung: Bà Xuân Thị N và ông Võ PT có 01 con chung: VÕ QV, sinh ngày 06/9/2019, giới tính: nam.

Giao con chung Võ QV, sinh ngày 06/9/2019, giới tính: nam cho ông Võ PT trực tiếp nuôi dưỡng; Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà Xuân Thị N cho đến khi ông Võ PT có yêu cầu hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Bà Xuân Thị N thực hiện quyền và nghĩa vụ của người không trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi, quyền nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự xác định không yêu cầu giải quyết.

Dành quyền khởi kiện cho các đương sự về chia tài sản chung vợ chồng trong vụ án dân sự khác (nếu có).

4. Về lệ phí: Ông Võ PT chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0023056 ngày 31/12/2024 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Ông Võ PT đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

5. Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 17/01/2025.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Nội;
- Cục THADS TP. TP. Hà Nội;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Người yêu cầu;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phương Thảo